

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2017/HS-ST
Ngày: 28/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương Lan.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Thoi.
2. Bà Nguyễn Thị Lại.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/2017/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2017/HSST-QĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình H** - sinh năm 1985.

STQ: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trình độ văn hoá: 9/12.

Con ông Vũ Đình T1 - sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị H2 - sinh năm 1965.

Vợ: Dương Thị Tr - sinh năm 1989.

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016.

Anh chị em ruột: Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Ngày 15/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xử phạt 02 năm tù và phạt 5.000.000 đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2015. Chưa chấp hành xong tiền phạt.

Tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Trọng Q - sinh năm 1999 (vắng mặt).

Trú quán: Thôn S, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Ngô Văn H1 - sinh năm 1957 (vắng mặt).

Trú quán: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vũ Đình H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 13 giờ ngày 17/8/2017, tại nhà ông Ngô Văn H1 - sinh năm 1957, trú quán: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Việt Yên bắt quả tang Vũ Đình H - sinh năm 1985, trú quán: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trọng Q - sinh năm 1999, trú quán: Thôn S, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Vật chứng thu giữ:

*** Thu của Q:**

+ Thu tại túi quần phía sau bên phải: 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”.

+ Thu tại túi quần phía trước bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng.

*** Thu của H:**

+ Thu tại túi quần phía trước bên trái: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong là chất cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT2”

+ Thu tại túi quần phía sau bên phải: 508.000đồng (trong đó 200.000đồng là tiền bán ma túy).

+ Thu tại túi quần trước bên phải 01 điện thoại di động Mobell.

Cùng ngày, Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H nhưng không thu giữ được gì.

Ngày 17/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 261, gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang để giám định toàn bộ số vật chứng thu giữ được khi bắt người có hành vi phạm tội quả tang được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT1” và “QT2”.

Ngày 18/8/2017, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang đã có Kết luận giám định số 1306/KL-PC54, kết luận:

+ Chất cục bột màu trắng trong gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT 1” là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,049 gam.

+ Chất cục bột màu trắng trong gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT 2” là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,019 gam.

Quá trình điều tra bị cáo Vũ Đình H cùng người liên quan khai nhận:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân, khoảng 12 giờ ngày 17/8/2017, H đi xe ôm của người không quen biết từ nhà đến bờ đê sông T thuộc khu vực C, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang mua hai gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng đút trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” với giá 100.000đồng của một người đàn ông không quen biết rồi đút vào túi quần phía trước bên trái của mình tìm cách bán cho các con nghiện để kiếm lời, sau đó đi xe về nhà ông H1 ngồi chơi.

Khoảng 14 giờ ngày 17/8/2017, trong lúc H đang ngồi uống nước với ông H1 tại phòng khách thì nhận được điện thoại của Q bảo bán cho 200.000đồng ma túy Heroine, H đồng ý và bảo Q đến nhà ông H1 để mua bán ma túy. Khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, Q cùng với bạn là Triệu Thái T - sinh năm 1999, ở thôn T, xã T, huyện V đi bộ vào nhà ông H1 gặp H rồi Q lấy 200.000đồng đưa cho H, do thỏa thuận từ trước, H cầm tiền cất vào túi quần phía sau bên phải rồi lấy 01 gói ma túy Heroine ở túi quần bên trái đưa cho Q, Q cầm gói ma túy giấu vào túi quần phía sau bên phải đang mặc thì bị Công an huyện Việt Yên vào bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Tại bản Cáo trạng số: 86/KSĐT-MT ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Vũ Đình H ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội và không oan.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 17/8/2017). Phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 6.000.000đồng để sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền do phạm tội mà có; 01 điện thoại di động Nokia của Q; 01 điện thoại di động Mobell của H.

- Tịch thu tiêu huỷ: 0,062 gam ma túy Heroine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”, “QT2” được đóng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Đình H: 308.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Vũ Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Đình H tại phiên tòa là thành khẩn, phù hợp với các lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian, địa điểm xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bản Cáo trạng số 86/KSĐT-MT ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Vũ Đình H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội không oan.

Khoảng 12 giờ ngày 17/8/2017, Vũ Đình H mua hai gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,068 gam (01 gói có khối lượng 0,049 gam và 01 gói có khối lượng 0,019 gam) của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000đồng sau đó cất giấu vào túi quần phía trước bên phải của mình để bán cho các con nghiện lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H mang số ma túy mua được đến nhà ông Ngô Văn H1 - sinh năm 1957, ở thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang chơi rồi bán 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,049 gam với giá 200.000đồng cho Nguyễn Trọng Q - sinh năm 1999, ở thôn S, xã T, huyện V thì bị Công an huyện Việt Yên phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, là một trong những tệ nạn xã hội cần phải bài trừ, là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội khác như chiếm đoạt tài sản, giết người đã và đang ảnh hưởng lớn đến đời sống xã hội. Với hành vi phạm tội của bị cáo, sau khi được phân tích và đánh giá tính chất, mức độ của hành vi bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt theo Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cần phân tích đánh giá như sau:

Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng Điều 33 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Vũ Đình H phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy việc bị cáo bán ma túy cho Q nhằm mục đích thu lời bất chính, vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Đối với Q mua ma túy có khối lượng là 0,049 gam của H. Xét thấy, Q là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về để sử dụng, chưa có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, số ma túy đối tượng mua chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên ngày 05/9/2017, Công an huyện Việt Yên đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Nghị định số 167/ NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, H khai không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực C, phường T, thành phố B nhưng không xác định được người nào có đặc điểm như H khai có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy nên tách ra để tiếp tục điều tra và xử lý sau là có căn cứ.

Đối với ông Ngô Văn H1 không biết H mang ma túy đến nhà mình rồi bán cho Nguyễn Trọng Q và anh Triệu Thái T đi chơi cùng Q cũng không biết Q đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với người xe ôm, H khai không biết tên, tuổi địa chỉ và không nói cho biết việc chở H để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 0,062 gam ma túy Heroine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”, “QT2” được đóng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang là vật Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có, nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

Đối với số tiền 308.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang là tài sản của bị cáo, bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia của Q, 01 điện thoại di động Mobell của bị cáo là phương tiện dùng vào việc phạm tội trong quá trình liên lạc mua bán ma túy nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần áp dụng các Điều 231, 233, 234 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 17/8/2017). Phạt tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền do phạm tội mà có; 01 điện thoại di động Nokia màu trắng; 01 điện thoại di động Mobell.

- Tịch thu tiêu huỷ: 0,062 gam ma túy Heroine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”, “QT2” được đóng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang

- Trả lại cho bị cáo Vũ Đình H: 308.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 99; 231; 233; 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Vũ Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- T.H.A;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Bắc Giang;
- CA huyện Việt Yên;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Hương Lan